

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC KIỂM LÂM

QUY TRÌNH
PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN, THIẾT KẾ PHƯƠNG ÁN
TRỒNG RỪNG THAY THẾ ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP
CHỦ DỰ ÁN KHÔNG TỰ TRỒNG RỪNG THAY THẾ
(Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí
đất để trồng rừng trên địa bàn)

Mã hiệu : QT.13.SDPTR

Lần ban hành : 03

Ngày : 27/3/2023

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Ngọc Nga	Nguyễn Thị Anh Nguyên	Lê Đức Sáu
Chức vụ	Công chức Phòng Sử dụng và phát triển rừng	Phó Chi cục trưởng	Phó Chi cục trưởng Phụ trách
Chữ ký		 	

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH BÌNH ĐỊNH	QUY TRÌNH Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn)	Mã hiệu:	QT.13.SDPTR
		Lần ban hành:	03
		Ngày ban hành:	27/3/2023
		Trang:	3/7

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn).

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng tại Chi cục Kiểm lâm và các tổ chức/cá nhân có liên quan.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- LDCC: Lãnh đạo Chi cục
- TP: Trưởng phòng
- SDPTR: Sử dụng và phát triển rừng
- CCKL: Chi cục Kiểm lâm
- HĐTD: Hội đồng thẩm định
- NNPTNT: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công
- UBND: Ủy ban nhân dân
- Thông tư 25: Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Quỹ BVPTR: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam
- VT: Văn thư

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	1. Thông tư 25 Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. 2. Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính sửa đổi,

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH BÌNH ĐỊNH	QUY TRÌNH Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn)	Mã hiệu:	QT.13.SDPTR
		Lần ban hành:	03
		Ngày ban hành:	27/3/2023
		Trang:	4/7

bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực: Lâm nghiệp, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT.

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	1. Văn bản đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 25.	X		
	2. Văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.		X	
	3. Tài liệu khác có liên quan (nếu có).		X	
5.3	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
5.4	Thời gian xử lý: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: TTPCHCC tỉnh, địa chỉ: số 127 đường Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.			
5.6	Phí và lệ phí: Không.			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước	Tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:	Bộ phận một cửa	≤ 0,5	- Mẫu số 01: Giấy tiếp nhận hồ sơ và

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH BÌNH ĐỊNH	QUY TRÌNH Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn)	Mã hiệu:	QT.13.SDPTR
		Lần ban hành:	03
		Ngày ban hành:	27/3/2023
		Trang:	5/7

1	- Nếu hồ sơ không hợp lệ: hướng dẫn trực tiếp để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Nếu hồ sơ hợp lệ: chuyển tiếp hồ sơ về Phòng SDPTR.	TTPVHCC		hẹn trả kết quả. - Hồ sơ theo mục 5.2.
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và phân công công chức thực hiện.	TP. SDPTR	$\leq 0,5$	Hồ sơ theo mục 5.2.
Bước 3	Dự thảo văn bản của Sở NNPTNT đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTR.	Công chức được phân công	≤ 01	Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT
Bước 4	Thông qua dự thảo văn bản của Sở NNPTNT đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTR.	TP. SDPTR	$\leq 0,5$	Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT
Bước 5	Thông qua dự thảo văn bản của Sở NNPTNT đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTR.	LDCC	$\leq 0,5$	Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT
Bước 6	Phê duyệt văn bản đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTR và chuyển văn bản đến UBND tỉnh.	LD Sở NNPTNT, VT Sở	$\leq 0,5$	Văn bản đề nghị UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH BÌNH ĐỊNH	QUY TRÌNH Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn)	Mã hiệu:	QT.13.SDPTR
		Lần ban hành:	03
		Ngày ban hành:	27/3/2023
		Trang:	6/7

Bước 7	UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định.	UBND tỉnh	≤ 01	Văn bản UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT
Bước 08	Bộ NNPTNT xem xét, quyết định.	Bộ NNPTNT	≤ 05	Văn bản đề nghị UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế
Bước 09	UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.	UBND cấp tỉnh	≤ 30	Quyết phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế
Bước 10	Bộ NNPTNT thông báo cho UBND tỉnh về số tiền chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế.	Bộ NNPTNT	≤ 03	Văn bản thông báo cho UBND tỉnh về số tiền chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế
Bước 11	Nhận kết quả và trả kết quả cho tổ chức.	TTPVHCC	≤ 0,5	Quyết phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế
Lưu ý	- Không áp dụng quản lý chất lượng đối với các bước được thể hiện bằng chữ in nghiêng. - Quy trình giải quyết hồ sơ giấy và điện tử phải được thực hiện đồng bộ. - Văn bản hướng dẫn cho tổ chức/cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của Thông tư 01/2018/TT-VPCP và gửi cho tổ chức/cá nhân thông qua TTPVHCC. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu	Biểu mẫu
	BM.QT.13	Văn bản đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế	<u>BM QT.13.doc</u>

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH BÌNH ĐỊNH	QUY TRÌNH Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn)	Mã hiệu:	QT.13.SDPTR
		Lần ban hành:	03
		Ngày ban hành:	27/3/2023
		Trang:	7/7

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Văn bản đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế.
2	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tài liệu khác có liên quan (nếu có).
3	Văn bản Sở NNPTNT tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTTR.
4	Văn bản của UBND tỉnh đề nghị Bộ NNPTNT chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ BVPTTR.
5	Văn bản UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền để trồng rừng thay thế.
Hồ sơ được lưu tại Phòng SDPTR, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.	

TÊN CƠ QUAN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm

*V/v đề nghị chấp thuận nộp
tiền trồng rừng thay
thế diện tích rừng chuyên
sang mục đích khác*

Kính gửi:

Tên chủ dự án:

Địa chỉ:

Căn cứ Quyết định Về việc phê duyệt chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, cụ thể:

1. Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: ... ha,
2. Loại rừng chuyển mục đích sử dụng (rừng tự nhiên, rừng trồng):

Do không có điều kiện tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định tại Thông tư số/2022/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác(1)..... đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh(2)..... xem xét, quyết định đề ... (1)... được nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

...(1)... kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ... (2)... xem xét, quyết định./.

CHỦ DỰ ÁN

(ký, họ và tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

Trong đó:

...(1)... Tên chủ dự án

...(2)... UBND tỉnh nơi chủ dự án chuyển mục đích sử dụng rừng